UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2466 /BC-SYT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết đánh giá 13 năm thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THI HÀNH LUẬT THI ĐUA KHEN THƯỞNG TỪ NĂM 2004-2017

I. Công tác tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai Luật Thi đua, Khen thưởng

Trong thời gian qua Sở Y tế luôn chủ động thực hiện tốt công tác chỉ đạo triển khai Luật thi đua khen thưởng cụ thể:

- Luật thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004; ngày 14/6/2005, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng có hiệu lực thi hành ngày 16/11/2013.

- Nghị định để quy định chi tiết thi hành Luật, gồm: Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 hướng dẫn thi hành 03 Nghị định trên của Chính phủ.

Qua đó nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền tại các đơn vị trực thuộc đối với công tác thi đua khen thưởng, đưa công tác thi đua khen thưởng ngày càng đi vào chiều sâu và hiệu quả hơn.

2. Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết và văn bản chỉ đạo, đôn đốc thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng

Căn cứ trên Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn của Ban Thi đua khen thưởng tỉnh, Sở Y tế ban hành các văn bản hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng hàng năm như : hướng dẫn tổng kết và đăng ký thi đua hàng năm cho các đơn vị, Cụm thi đua trong ngành ; hướng dẫn khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất ; ban hành Quy chế Thi đua Khen thưởng của ngành....ngoài ra, còn một số văn bản nhắc nhở các điểm trọng tâm, lưu ý khi thực hiện công tác thi đua khen thưởng.

3. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng

a) Triển khai tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

Xây dựng cơ sở hạ tầng, vật chất, trang thiết bị cho y tế tuyến xã, từ năm 2011 đến nay đã có 100% số xã, phường đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, có 97% trạm y tế có bác sĩ phục vụ lâu dài nhằm nâng cao chất lượng phục vụ sức khỏe

Số 2 - Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0613) 942641, Fax: (0613) 847269, Email: syt@dongnai.gov.vn, Website: syt.dongnai.gov.vn

cho người dân nhất là ở vùng sâu, vùng xa; Công tác phòng bệnh, đảm bảo ATVSTP trên địa bàn toàn tỉnh đạt hiệu quả cao. Chất lượng khám, chữa bệnh và điều kiện phục vụ người bệnh được nâng lên thông qua việc đưa nhiều công trình y tế mới và hiện đại vào hoạt động, bổ sung nhiều trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện tốt đề án 1816, mỗi năm có khoảng 50 kỹ thuật khám, chữa bệnh mới được thực hiện. Đã triển khai thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh tại 03 bệnh viện lớn của tỉnh là Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và Bệnh viện Nhi đồng. Chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở được nâng lên, hầu hết các bệnh viện tuyến huyện đã triển khai phẫu thuật, một số bệnh viện đã thực hiện được phẫu thuật nội soi, sọ não. Tình trạng quá tải ở các bệnh viện lớn đã giảm. Đến năm 2016 đã triển khai 7.736 giường bệnh nội trú, đạt 26 giường bệnh/1 vạn dân, bao gồm y tế công lập: 6.375 giường, y tế tư nhân: 1.361 giường (đạt 4,5 giường bệnh tư nhân/1 vạn dân). Số giường lưu bệnh tại các trạm y tế : 855. Y đức được củng cố và phát triển, ngày càng nhiều gương điển hình tiên tiến xuất hiện. Nhân dân ngày càng tin tưởng hơn vào hệ thống y tế của tỉnh nhà.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào thi đua, các đơn vị trong toàn ngành đã thường xuyên tổ chức các cuộc thi: Điều dưỡng, hộ sinh giỏi thanh lịch, Bác sĩ trẻ giỏi, tiểu phẩm Quy tắc ứng xử và người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt, Hội thi viết về gương sáng ngành Y; Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động "nói điều hay làm việc thiện"; thi kể chuyện về gương đạo đức Hồ Chí Minh; Thi thuyết trình về người cán bộ công chức, viên chức "trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu"...Từ những hoạt động thiết thực đó đã xuất hiện nhiều nhân tố, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

b) Thực hiện chính sách khen thưởng

Từ năm 2004-2017 Sở Y tế tỉnh Đồng Nai đã thực hiện đúng các chính sách khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong và ngoài ngành, không chỉ khen thưởng thường xuyên, ngành luôn chú trọng vào khen thưởng đột xuất cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhiều nhất ở lĩnh vực khám chữa bệnh, cấp cứu.

4. Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

Cán bộ phụ trách thi đua của ngành và cấp cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, thay đổi liên tục, chưa có cơ hội tập huấn chuyên môn về công tác thi đua khen thưởng nên chất lượng công việc chưa cao; công tác kiểm tra giám sát thi đua đối với các đơn vị trực thuộc chưa được sâu sát

Hội đồng Thi đua khen thưởng các cấp trong toàn ngành luôn được củng cố kịp thời, đảm bảo đúng thành phần, cơ cấu theo quy định.

II. Đánh giá tình hình thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng

1. Mặt tích cực

- Trên cơ sở các quy định của Luật Thi đua Khen thưởng, vai trò quản lý nhà nước về thi đua khen thưởng tại Sở Y tế đã được tăng cường và cải thiện rõ nét: thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp trong việc xét khen thưởng; các quy trình, tiêu chuẩn khen thưởng được mang tính cụ thể, tạo

điều kiện cho việc xem xét, thẩm định khen thưởng được dễ dàng; Lưu trữ hồ sơ đã đi vào nề nếp, phục vụ cơ bản cho việc tra cứu khi cần thiết.

- Nhiều đơn vị trong ngành đã quán triệt Luật thi đua khen thưởng, Luật Công chức, Viên chức và các văn bản dưới luật để chủ động xây dựng Quy chế đánh giá cán bộ công chức, viên chức tạo điều kiện thuận lợi và có căn cứ chặt chẽ hơn trong việc xem xét, bình chọn khen thưởng cho cá nhân và tập thể. Bên cạnh đó, các Quy chế đánh giá này là cơ sở đầu tiên để các cán bộ công chức, viên chức nâng cao nhận thức, có trách nhiệm và thúc đẩy các phong trào thi đua trở nên có hiệu quả.

2. Những kết quả cơ bản đã đạt được

a) Phát động triển khai các phong trào thi đua

- Thông qua Hội nghị CBCC, CĐCS Sở đã phát động phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành; quán triệt cho cán bộ, công chức trong đơn vị nội dung, vai trò và ý nghĩa các hình thức thi đua trong năm. Việc tổ chức thi đua của ngành đã triển khai kịp thời đến từng đơn vị, các phong trào thi đua với nội dung tập trung vào những nhiệm vụ chính trị của cơ quan đơn vị cụ thể:

- Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu chuyên môn đã đề ra. Trong các chỉ tiêu, Sở Y tế rất chú trọng đến công tác nghiên cứu khoa học, các sáng kiến cải tiến khoa học kỹ thuật là tiêu chí bắt buộc và là động lực cho sự phát triển của ngành y tế, được các bác sĩ và điều dưỡng tích cực tham gia.

- Để theo dõi, kiểm tra, đánh giá công tác thi đua và bình xét khen thưởng, Sở Y tế đã thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng của ngành, ban hành Quy chế thi đua khen thưởng và phân công thường trực thi đua của Văn phòng Sở giám sát và tham mưu cho Hội đồng. Bên cạnh đó, Giám đốc mỗi đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá công tác thi đua của tập thể và từng cá nhân trong đơn vị mình để xếp loại và có đề nghị lên Hội đồng cấp ngành các danh hiệu và hình thức khen thưởng phù hợp với thành tích mà tập thể hay cá nhân đó đạt được

b) Các phong trào thi đua nổi bật

- Tổ chức các chuỗi hoạt động chào mừng Kỷ niệm 60 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam như: Giải Cầu lông ngành Y tế Đồng Nai, Hội diễn văn nghệ toàn ngành.... ; cuộc thi viết "Gương sáng ngành Y", cuộc thi tiểu phẩm "Quy tắc ứng xử, người Việt Nam dùng thuốc Việt Nam"; ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam ...

- Tổ chức Đại hội thi đua và Hội nghị điển hình tiên tiến ngành Y tế tỉnh Đồng Nai lần thứ IV (2011-2015) thành công tốt đẹp;

- Đăng cai tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước Khối Thi đua 12;

- Phối hợp với Công đoàn ngành, Phòng Tổ chức cán bộ triển khai thực hiện Lễ ký cam kết "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh" và ký cam kết xây dựng "Môi trường cơ sở y tế không khói thuốc lá" với tất cả các đơn vị trực thuộc.

- Quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ chính trị, không ngừng đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức thi đua khen thưởng trong tình hình mới, nhằm bám sát hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm và xây dựng Đảng là then chốt. Gắn với việc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tham gia cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng, tăng thêm sức mạnh và niềm tin quần chúng đối với Đảng lãnh đạo và xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Từ phong trào thi đua yêu nước một bộ phận quần chúng, CBCCVC sẽ được bổ sung vào đội ngũ của Đảng, những đơn vị tiêu biểu xuất sắc được xây dựng thành những tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh.

- Thực hiện Kế hoạch khen thưởng xoay quanh các chuyên đề về: Phòng chống Lao; Dân số-Kế hoạch hóa gia đình, HIV/AIDS; Y dược cổ truyền; Y tế dự phòng.....cũng như phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể có liên quan trong việc xét khen thưởng ngoài ngành.

c) Bình xét các danh hiệu thi đua

- Cờ thi đua của Chính phủ: không

- Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh: hàng năm Sở Y tế đều nhận được 03 cờ Thi đua xuất sắc của tỉnh tặng cho các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong ngành, bên cạnh đó Sở cũng trao Cờ hạng nhất, nhì, ba cho các đơn vị xuất sắc trong Cụm thi đua của ngành.

- Danh hiệu chiến sĩ thi đua toàn quốc: không.

- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: mỗi năm, Sở Y tế đều có các cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh căn cứ trên các tiêu chí và được Hội đồng Thi đua Khen thưởng cấp tỉnh xét và công nhận.

- Chiến sĩ thi đua cở sở, danh hiệu Lao động tiên tiến: Y tế là một ngành lớn của tỉnh, với tổng số lượng cán bộ công chức, viên chức, người lao động hơn 8000 người, số lượng đạt chiến sĩ thi đua cơ sở hàng năm mới chỉ đạt ở mức trên 8%; danh hiệu lao động tiên tiến đạt tỷ lệ gần 90% trên tổng số cán bộ công chức, viên chức và người lao động toàn ngành.

3. Những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

a) Những khó khăn

- Y tế là một ngành lớn, các đơn vị trực thuộc trải rộng trên toàn tỉnh có những khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, nên việc triển khai, tổng hợp công tác thi đua khen thưởng đôi khi còn gặp khó khăn.

- Cán bộ phụ trách thi đua của ngành và cấp cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, thay đổi liên tục, chưa có cơ hội tập huấn nhiều về công tác thi đua khen thưởng nên chất lượng công việc chưa cao; công tác kiểm tra giám sát thi đua đối với các đơn vị trực thuộc chưa được sâu sát.

- Phong trào thi đua được phát động sâu rộng, song việc tổ chức thực hiện tại một số đơn vị còn hạn chế, mang tính hình thức. Công tác xây dựng, nhân rộng, điển hình tiên tiến tuy đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng vẫn chưa kịp thời và đáp ứng yêu cầu đề ra. Công tác tuyên truyền trong thi đua

khen thưởng còn hạn chế, mới chú trọng những đợt thi đua lớn, thi đua nước rút mà chưa xây dựng được kế hoạch tuyên truyền một cách cụ thể.

- Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi, bổ sung nhiều lần, khó tra cứu khi cần thiết, có đối tượng điều chỉnh rộng nhưng tiêu chuẩn khen thưởng cho từng đối tượng còn mang tính khái quát chung, chưa cụ thể hóa, tập trung chủ yếu trong cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Chưa có quy định khen thưởng rõ cho người lao động trực tiếp, công nhân, nông dân...

- Thủ trưởng, Giám đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc chưa có thẩm quyền khen tặng Giấy khen dành cho các tập thể, cá nhân tại đơn vị mình mà phải trình lên cơ quan cấp Sở, không tạo được tính chủ động, kịp thời trong công tác khen thưởng tại đơn vị; điều này cũng làm cho các hình thức khen thưởng luôn được đẩy dồn từ cấp dưới lên cấp trên, nặng nề về thủ tục hành chính và quy trình xét khen thưởng, nhất là các hình thức khen thưởng cấp cao luôn được dành nhiều cho lãnh đạo quản lý.

- Khen thưởng là một cách thức ghi nhận thành tích, công trạng của một cá nhân hay tập thể, nhưng vẫn phải theo trình tự: có thành tích từ bậc thấp rồi mới xét lên đến các bậc cao, xét theo tính liên tục của thành tích; do vậy cá nhân và tập thể, phải phấn đấu lại từ đầu nếu thiếu một trong 3 yếu tố trên, điều này không khuyến khích được những tập thể, cá nhân có những sáng kiến trong công việc.

- Việc lập quỹ thi đua khen thưởng tại các đơn vị còn gặp nhiều khó khăn do nguồn kinh phí hạn hẹp.

b) Nguyên nhân

Chủ quan:

- Trong bình xét thi đua còn nể nang, cào bằng, luân phiên.

- Cán bộ phụ trách thi đua khen thưởng tại đơn vị đa số là kiêm nhiệm, hay thay đổi, không đồng đều về trình độ nên chất lượng công tác thi đua khen thưởng chưa cao. Tham mưu nghiên cứu tập trung nhiều vào công tác khen thưởng, chưa chú trọng vào tham mưu tổ chức phát động phong trào thi đua, điển hình tiên tiến.

Khách quan:

Nguồn kinh phí dành cho công tác Thi đua khen thưởng còn hạn hẹp nên công tác thi đua khen thưởng mang tính bị động từ đó làm cho việc phát động, tuyên truyền về các phong trào thi đua còn khó khăn, chưa đi vào chiều sâu.

Thành tích là căn cứ quan trọng nhất để xét khen thưởng, thành tích khác nhau sẽ có các báo cáo thành tích của cá nhân và tập thể khác nhau, chưa thật sự đúng theo khuôn mẫu, dẫn đến các báo cáo chưa đạt chất lượng.

c) Đề xuất, kiến nghị

- Sửa đổi bổ sung một số vướng mắc, bất cập của Luật Thi đua Khen thưởng.

- Xác định lĩnh vực xét khen thưởng (trong Luật được hiểu là tất cả các ngành nghề trong xã hội, nhưng khi cụ thể hóa, tập trung nhiều lại chỉ ở các

ngành nghề trong cơ quan quản lý nhà nước) từ đó quy định cụ thể, rõ ràng đối tượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng.

Thứ hai:

- Xây dựng các phong trào thi đua mang tính thiết thực, phù hợp với thực tế của các lĩnh vực và đối tượng tham gia.

4. Bài học kinh nghiệm

- Luật Thi đua khen thưởng cần phải rõ ràng, chi tiết và thiết thực để đi vào cuộc sống của cả người dân chứ không chỉ nằm gói gọn trong các cơ quan hành chính và chỉ mang hình thức thủ tục hành chính mà không mang tính nêu gương, điển hình.

- Nên xây dựng các phong trào thi đua ngắn gọn, dễ hiểu, không mang tính chung chung để các tập thể, cá nhân đều có thể hiểu, tham gia tích cực. Điều quan trọng là các phong trào phải gắn liền với khen thưởng, có nhiều phong trào phát động, nhưng khen thưởng lại hạn chế, thậm chí phát động xong rồi không có khen thưởng sẽ không tạo động lực, hăng hái và sức lan tỏa.

- Các cơ quan đơn vị phải lập được quỹ thi đua khen thưởng và công khai quỹ để từ đó được chủ động trong các hoạt động thi đua cũng như phát động các phong trào thi đua.

Phần thứ hai

CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRONG THỜI GIAN TỚI

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thi đua khen thưởng và nội dung, hình thức, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

1. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thi đua, khen thưởng

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đương lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Thi đua khen thưởng trong các cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động trong toàn ngành để làm chuyển biến nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác Thi đua Khen thưởng. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng.

- Các phong trào thi đua yêu nước phải đi liền với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thông qua các phong trào thi đua, phải tạo được động lực đoàn kết trong toàn cơ quan, đơn vị, là cơ sở để xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, dẫn đến sự chuyên nghiệp, hiện đại.

- Huy động sức mạnh của các cơ quan tuyên truyền tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền, giáo dục, cổ động phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

2. Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

- Mỗi phong trào thi đua phải xác định được mục tiêu, nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình của cơ quan,

đơn vị. Phong trào thi đua cần tập trung về cơ sở và được tổ chức phát động với những hình thức phong phú, hấp dẫn, có chủ đề rõ ràng, mục tiêu cụ thể, phù hợp với từng đơn vị và nguyện vọng của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong ngành.

- Các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt phải được đánh giá lồng ghép vào các phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, để từ đó mới đánh giá được tính hiệu quả, thiết thực của các phong trào thi đua yêu nước của từng đơn vị.

- Công tác xây dựng điển hình tiên tiến phải được thực hiện từ cơ sở và đồng bộ thực hiện theo các bước từ phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết đến nhân rộng điển hình. Gắn trách nhiệm của hoạt động truyền thông của mỗi đơn vị với công tác xây dựng điển hình tiên tiến.

3. Đổi mới về tổ chức làm công tác thi đua khen thưởng

a) Về tổ chức

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, đi đôi với việc xây dựng đội ngũ cán bộ theo phương châm tổ chức bộ máy gọn nhẹ, có hiệu quả, số lượng cán bộ đáp ứng năng lực tham mưu, nghiên cứu cụ thể hóa các chủ trương, chính sách pháp luật về công tác thi đua khen thưởng; có khả năng tổ chức, vận động quần chúng tham gia vào các phong trào thi đua.

- Nghiên cứu xây dựng các chức danh, tiêu chuẩn về cán bộ thi đua khen thưởng trên cơ sở đó hoạch định kế hoạch, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ.

b) Về đội ngũ cán bộ, công chức

Các đơn vị cần đảm bảo bố trí ít nhất 01 cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng có đầy đủ năng lực, trách nhiệm để thực hiện tốt vai trò tham mưu, tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tăng cường nguồn lực để hoạt động thi đua khen thưởng đáp ứng được yêucầu, nhiệm vụ mới.

4. Đổi mới chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng, trọng tâm là sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng

- Việc đổi mới chính sách pháp luật về thi đua khen thưởng phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

- Không ngừng cải cách về thủ tục, hồ sơ xét thi đua khen thưởng.

II. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng

1. Mục tiêu

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng phải nhằm động viên được sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; công tác thi đua khen thưởng thực sự là động lực to lớn thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng địa phương và đơn vị cơ sở.

- Hướng phong trào thi đua và công tác khen thưởng về cơ sở và người lao động, tạo được phong trào và động lực cách mạng từ quần chúng nhân dân, làm cho pháp luật về thi đua, khen thưởng ngày càng đi vào đời sống nhân dân.

- Giải quyết các vướng mắc chồng chéo về đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình thủ tục, thẩm quyền khen thưởng và phong tặng danh hiệu.

2. Các quan điểm, nguyên tắc

- Kế thừa các quan điểm, nguyên tắc xây dựng Luật thi đua Khen thưởng năm 2003 và sửa đổi, bổ sung Luật thi đua khen thưởng cần đảm bảo các nguyên tắc: tự nguyện, công khai.

- Thể hiện sự phân cấp rõ ràng từ Chính phủ đến các Bộ, từ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đến các Sở; phân cấp từ các cơ quan chuyên môn theo ngành dọc từ cấp Bộ đến cấp Sở, và từ Chính Phủ đến các Ủy ban nhân dân các cấp, để từ đó xác định rõ thẩm quyền khen thưởng, tránh khen thưởng tràn lan.

- Quy định về tiêu chuẩn khen thưởng phải chặt chẽ, chính xác; đảm bảo tính nhất quán, thống nhất trong toàn bộ hệ thống các văn bản pháp luật và hướng dẫn thi hành.

3. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể

- Tại Khoản 3 điều 50 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 đã quy định *"việc tặng thưởng Giấy khen...."*. Như vậy, có thể hiểu việc tặng thưởng giấy khen là vật chất kèm theo giấy khen hay thẩm quyền tặng giấy khen, như thế *khen thưởng và tặng thưởng* có giống hay khác nhau không, trong Luật chưa có giải thích.

- Tại Khoản 4, Điều 2 Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 quy định *"thời gian tính khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước"*. Thực tế, thời gian xét thành tích là của năm hiện tại và thời gian ra quyết định là của năm tiếp theo, xét thấy quy định này sẽ làm thiệt thòi cho các tập thể và cá nhân, nhất là những cá nhân sắp hết thời gian làm việc (nghỉ hưu, mất sức...).

Trên đây là báo cáo công tác tổng kết đánh giá 13 năm thi hành Luật Thi đua Khen thưởng, Sở Y tế báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ban TĐKT tỉnh;
- Thành viên Khối Thi đua 12;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công đoàn;
- Chánh, Phó VP;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH ĐỒNG NAI

Huỳnh Minh Hoàn

Phụ lục: TỔNG HỢP CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TỪ NĂM 2010-2016

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày tháng năm 2017)

STT	Hình thức khen thưởng	Số lượng khen thưởng 2010-2016			Khen thưởng theo công trạng, thành tích đạt được				Khen thưởng chuyên đề, đột xuất				Khen thưởng đối ngoại	
		Tổng số	Khen thưởng cá nhân		Tổng số	Tỷ lệ%	Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/ công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/CCVC không làm công tác quản lý	Tổng số	Tỷ lệ%	Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/ công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/CCVC không làm công tác quản lý	Tổng số	Tỷ lệ %
			Số lượng	Tỷ lệ%										
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7(6:3)*	*8*	*9*	*10*	*11 (10:3)*	*12*	*13*	*14*	*15 (14:3)*
1	Bằng Khen UBND	1.560	1.116	71.5	953	61.09	807	146	163	14.6	147	16	1	0.064
2	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	434	434	100	434		403	31						
3	Cờ thi đua cấp tỉnh (tập thể)	15	0											
	Giấy khen	18.294	15.774	86.22	15.252	83.37	1.679	13.573	1008	5.51	198	324		
4	Chiến sĩ thi đua cơ sở	4.281	4.281	100	4.281		2.907	1.374	0				0	
5	Tập thể lao động xuất sắc	955	0		0				0				0	
	TỔNG	**25.539**	**21.605**	**84.59**	**20.920**	**81.91**	**7.006**	**15.124**	**1.334**	**5.22**	**345**	**340**	**1**	**0.064**